

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN KỲ
TỈNH NGHỆ AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 75/2019/HS-ST

Ngày: 25-12-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông: Nguyễn Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Trần Thị Hợi

Ông: Phạm Công Thành

Thư ký phiên tòa: bà: **Nguyễn Thị Thu Hương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ .

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Dân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 12 năm 2019, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:72/2019/HSST, ngày 6/12/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:77/2019/QĐXXST-HS, ngày 09/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quốc H**; sinh ngày:20/02/1988 tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú : Xóm KN, xã KS, huyện Tân Kỳ, Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Nguyễn Quốc S; sinh năm: 1962 và bà Lê Thị T; sinh năm: 1965; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày: 31/10/2019 đến ngày 06/11/2019; được tại ngoại;có mặt.

- **Bị hại:** Công ty TNHH Trường An đại diện anh: **Trần Đức D**; sinh năm: 1973; Trú tại: Khối 7 thị trấn ĐL, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** anh: **Nguyễn Văn Việt**; sinh năm: 1991; trú tại: Xóm HB, xã Giang Sơn Đông, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

- **Người làm chứng:** anh: **Bùi Đức C** - Sinh năm: 1976; trú tại: Khối 6 thị trấn TK, huyện Tân Kỳ - Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 25/12/2018, Nguyễn Quốc H ký kết hợp đồng lao động số 04/HĐLĐ/2016 với Công ty TNHH Trường An, địa chỉ: Khối 4, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương do ông Trần Đức D làm giám đốc, với nội dung: Công ty thuê Nguyễn Quốc H lái xe vận chuyển hàng hóa và trông giữ, bảo quản xe ô tô do Công ty giao (thời hạn hợp đồng từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2019). Ngày 03/10/2019, Nguyễn Quốc H gặp Nguyễn Văn V rồi cùng nhau ăn sáng. Nguyễn Văn V nói với H: *“Xe tau có hai quả lốp kém quá rồi chạy không an toàn nữa”*, Nguyễn Quốc H trả lời: *“Để tau kiểm cho quả đẹp hơn mà dùng”*. Đến ngày 07/10/2019, Nguyễn Quốc H được Công ty TNHH Trường An giao chiếc xe ô tô biển kiểm soát: 37C - 013.58 kéo theo rơ móc 37R - 002.93 để trông giữ, bảo quản và vận chuyển xi măng từ huyện Anh Sơn đến huyện Nghĩa Đàn cho Công ty. Khoảng 08 giờ ngày 09/10/2019, khi Nguyễn Quốc H điều khiển xe đến địa bàn huyện Tân Kỳ thì nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên đã điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 37C - 013.58 kéo theo rơ móc 37R - 002.93 vào Gara của anh Bùi Đăng C, ở khối 6, thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An rồi gọi thợ tháo 02 (hai) chiếc lốp xe ở hàng thứ 4 bên phụ tính từ đầu xe ra sau và thay 02 (hai) chiếc lốp xe dự phòng của Rơ móc vào nhằm chiếm đoạt 02 (hai) chiếc lốp xe nói trên. Sau khi chiếm đoạt được 02 (hai) chiếc lốp xe của Công ty TNHH Trường An, Nguyễn Quốc H gọi điện thoại cho Nguyễn Văn V nói: *“Có 02 quả lốp, tau để chỗ Gara của anh Bùi Đăng C lên đó mà lấy”* rồi H tiếp tục điều khiển xe đi bốc hàng. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, khi Nguyễn Văn V đang đi bốc gỗ keo ở trong rừng thuộc xã Giang Sơn Tây, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thì xe bị nổ lốp nên V gọi điện cho Bùi Đăng C, Việt nói với C *“Có 2 (Hai) quả lốp thủng H hẳn để đó cho em, anh đưa xuống Giang Sơn lắp cho em cái”* thì C đồng ý mang 02 (Hai) chiếc lốp xe mà Nguyễn Quốc H để tại Gara xuống xã Giang Sơn Tây, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An để thay lốp xe cho Nguyễn Văn Việt. Đến khoảng 7 giờ ngày 11/10/2019, Nguyễn Quốc H đang trên đường đi bốc hàng thì gặp Nguyễn Văn Việt nên Việt đưa cho H số tiền: 4.000.000 (Bốn triệu đồng) và nói *“Lốp cũ mình trả bạn bốn triệu”* thì H đồng ý. Đến ngày 31/10/2019, Nguyễn Quốc H nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đầu thú nhằm hưởng sự khoan hồng của pháp luật

Tại bản kết luận định giá trị tài sản số 46/UBND-HĐĐG ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An kết luận: Giá trị 02 chiếc lốp ô tô loại 12.00R20 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 8.200.000 đồng (Tám triệu hai trăm nghìn đồng)

Bản cáo trạng số: 01/CT-VKS- HS ngày 4 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H về tội: *“Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình

sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Hình phạt chính: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 175 điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1,2 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Quốc H mức án từ 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi Tòng thiệt hại . Đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét nên miễn xét.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Quốc H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Nguyễn Quốc H không tranh luận quan điểm của Kiểm sát viên. Bị cáo có lời nói sau cùng, rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng loại hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc H đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, đúng như nội dung của bản cáo trạng đã quy kết, không có khai nại gì khác. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, được lập vào ngày 30/10/2019 phù hợp lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 07/10/2019, Nguyễn Quốc H được Công ty TNHH Trường An, giao chiếc xe ô tô biển kiểm soát 37C- 013.58 kéo theo rơ móc 37R - 002.93 để trông giữ, bảo quản và vận chuyển hàng hóa theo hợp đồng lao động mà H đã ký kết với Công ty TNHH Trường An. Đến khoảng 08 giờ ngày 09/10/2019, H nảy sinh ý định chiếm đoạt tài

sản nên đã điều khiển xe ô tô vào Gara của anh Bùi Đăng C; ở khối 6, thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, H gọi thợ tháo 02 (hai) chiếc lốp xe và thay 02 (hai) chiếc lốp xe dự phòng của Rơ móc vào nhằm chiếm đoạt 02 (hai) chiếc lốp xe của Công ty TNHH Trường An, bán cho Nguyễn Văn V lấy số tiền: 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*). Hành vi của Nguyễn Quốc H là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương; bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, được pháp luật bảo vệ, nhưng do động cơ tham lam tư lợi, ý thức coi thường pháp luật bị cáo đã cố ý phạm tội. Thủ đoạn mà bị cáo thực hiện là lợi dụng lòng tin và sự mất cảnh giác của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản. Trị giá tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của Công ty TNHH Trường An là: 8.200.000 đồng (*Tám triệu hai trăm nghìn đồng*); tại điểm a Khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng các hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản đó hoặc đến thời hạn trả lại tài sản mặc dù có điều kiện, khả năng nH có tình không trả”.

[3] Hành vi của Nguyễn Quốc H đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

[4]Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng, hành vi của Nguyễn Quốc H thực hiện là loại tội phạm thuộc vào trường hợp ít nghiêm trọng, không có đồng phạm, một mình bị cáo thực hiện

[5]Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6]Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Bị cáo được hưởng 3 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc vào trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi Tồng thiệt hại được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và 2 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự, sau khi phạm tội đã đến Công an để đầu thú, bị cáo có ông nội là liệt S . Xét đề nghị của kiểm sát tại phiên tòa là chưa cần thiết phải cách bị cáo ra ngoài xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo, giao về cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để quản lý giáo dục trong thời gian thử thách là có căn cứ cần được chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 175 của BLHS, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, không có tài sản riêng Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn Việt là người đã mua 02 (hai) chiếc lốp do Nguyễn Quốc H phạm tội mà có nhưng V không biết tài sản đó do H phạm tội mà có nên

Việt không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đối với Bùi Đăng C trực tiếp giúp Nguyễn Quốc H tháo dỡ 02 (hai) chiếc lốp xe và mang đến lắp cho xe ô tô của Nguyễn Văn V nhưng C không biết việc Nguyễn Quốc H đã chiếm đoạt 02 (hai) chiếc lốp xe đó của Công ty TNHH Trường An nên không có căn cứ để xử lý hình sự đối với anh Bùi Đăng C.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho công ty TNHH Trường An số tiền: 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*; tại phiên tòa vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, nhưng trong quá trình điều tra, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi Tòng một khoản thiệt hại nào khác. Hội đồng xét xử miễn xét.

[9] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Kỳ đã thu giữ 01 (một) chiếc lốp loại 12.00R20, đã qua sử dụng là tài sản của Công ty TNHH Trường An, trong quá trình điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật, nên HĐXX miễn xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên:

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội: “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”

2- Về điều luật áp dụng:

Áp dụng: Điều a Khoản 1 Điều 175, Điều b, i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Quốc H 6 tháng tù cho hưởng án theo, thời gian thử thách 12 tháng, được tính từ ngày tuyên án

Giao Nguyễn Quốc H về cho Ủy ban nhân dân xã Kỳ Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 2 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

5- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30.12.2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Tân Kỳ;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Chi cục THADS Tân Kỳ;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Bị hại, NCQLNVLQ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Thắng